

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 21 ngày 6 tháng 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thị Mỹ Hằng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dư Thị Út
Bà Nguyễn Thị Bích Tuyên
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phùng Văn Định – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Thạch Đ (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1986 tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số B, khóm A, phường B, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch D, sinh năm: 1957 (đã chết) và bà Trần Thị X, sinh năm: 1953; vợ: Trần Thị G, sinh năm 1985; con 01 người sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 06/9/2013, UBND tỉnh Bạc Liêu ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong); Ngày 02/02/2013, công an thành phố Bạc Liêu xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã đóng phạt xong); Ngày 23/01/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) xử phạt 07 tháng 24 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản (được trả tự do tại Tòa án và được xóa án tích). Ngày 16/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù giam về tội đánh bạc (đã chấp hành xong và được xóa án tích). Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/12/2017 và bị tạm giữ, tạm giam đến nay. “có mặt”.

*** Người bị hại:**

- Chị Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1990. Trú tại: số A, khóm C, phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. “vắng mặt”.
- Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1979. Trú tại: khóm X, phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2017, Lê Duy P rủ Thạch Đ đi uống cà phê, Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 94M1-5741 của Thạch Thanh Đ (em ruột Đ) đến chỗ Lê Duy P (khi đi P mang theo 1 cây cần câu bằng nhựa, dạng rút gồm 6 đoạn dài 245cm) rồi cùng nhau đến quán cà phê tại chân cầu Tôn Đức Thắng thuộc khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu. Đến khoảng 01 giờ, ngày 16/12/2017, thì thấy Trần Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius Fi, biển kiểm soát 83P3-069.78 chở Hồng Văn P đi ngang nên Đ rủ vào cùng uống cà phê. Tại đây, Lê Duy P rủ Đ, P và T cùng nhau đi tìm tài sản lấy trộm thì tất cả đồng ý. Sau đó, Hồng Văn P điều khiển xe mô tô 94N1- chở Thạch Đ; Trần Văn T điều khiển xe mô tô 83P3-.. chở Lê Duy P về nhà Hồng Văn P ở ấp Giồng Nhãn, xã Hiệp Thành, thành phố Bạc Liêu lấy 2 cái giỏ xách và 01 cây kềm cộng lực (để nguy trang như những người đi mua bán) rồi cùng nhau điều khiển xe đến khu vực khóm Chòm Xoài, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu. Khi đến nhà của chị Nguyễn Thị Tố N, trú tại số 418/5, thuộc Chòm Xoài, phường Nhà Mát, thấy nhà không đóng cửa và có mở đèn sáng nên dừng xe lại cho Thạch Đ và Lê Duy P xuống xe đi vào tìm tài sản lấy trộm, còn P và T ngồi trên xe canh đường. Khi vào bên trong nhà, Lê Duy P lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J3, màu vàng-đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad Sky mini E560, màu trắng của chị Huỳnh Thị T (chị dâu của Nguyễn Thị Tố N) rồi đi ra ngoài. Sau đó, Thạch Đ đi vào lấy trộm 01 cái điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A5, màu đen-vàng-đồng của chị Nguyễn Thị Tố N (đang sạc) thì bị anh Võ Phước K (chồng chị N) phát hiện truy hô, Thạch Đ bỏ chạy ra ngoài thì bị anh K rượt theo bắt giữ và trình báo Công an phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 cái giỏ xách (loại dây gân) có quai màu xanh nâu, bên trong có 1 cây kềm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 50cm; 1 cây cần câu bằng nhựa dạng rút gồm 6 đoạn dài 245cm; 1 nón bảo hiểm màu đen và 1 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A5. Kiểm tra trên người Thạch Đ tạm giữ số tiền 900.000 đồng. Còn Lê Duy P lên xe Trần Văn T và Hồng Văn P chạy thoát. Đến khoảng 5 giờ, cùng ngày 16/12/2017, Hồng Văn P điều khiển xe mô tô 94N1-.... đến trả cho Trần Thị G (vợ Thạch Đ), sau đó chị G mang xe mô tô 94N1-.... đến Cơ quan điều tra giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 158, ngày 19/12/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A5, màu đen-vàng-đồng, có giá trị là 4.413.500 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J3, màu vàng-đồng, có giá trị là 2.593.500 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad Sky mini E560, màu trắng, có giá trị là 1.943.500 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.950.500 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSTPBL ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Thạch Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Thạch Đ (tên gọi khác: Đ) và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thạch Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Đ từ bằng thời hạn tạm giam đến 09 tháng tù.

+ Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Tố N đã nhận lại tài sản bị mất, chị Huỳnh Thị T đã nhận xong tiền bồi thường từ gia đình bị cáo số tiền 4.500.000 đồng, chị N và chị T không yêu cầu gì khác.

+ Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 cái giỏ xách loại dây gân có quai màu xanh nâu; 1 cây kiếm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 50cm; 1 cây cần câu bằng nhựa dạng rút gồm 6 đoạn dài 245cm do công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng. Đối với 01 nón bảo hiểm màu đen bị cáo không yêu cầu nhận lại và tài sản trên cũng không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Bị cáo Thạch Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thạch Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Thạch Đ tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra ; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng anh Võ Phước K và người bị hại Nguyễn Thị Tố N, Huỳnh Thị T về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản, cách thức chiếm đoạt tài sản; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh: Khoảng 02 giờ, ngày 16/12/2017, tại khóm Chòm Xoài, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, Thạch Đ cùng với Lê Duy P, Hồng Văn P và Trần Văn T đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A5, màu đen-vàng-đồng có giá trị 4.413.500 đồng của chị Nguyễn Thị Tố N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J3, màu vàng-đồng, có giá trị là 2.593.500 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad Sky mini E560, màu trắng, có giá trị là 1.943.500 đồng của chị Huỳnh Thị T. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.950.500 đồng.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Thạch Đ có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại nên áp dụng các quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử nhận thấy thời hạn tạm giam vừa qua đã đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên chỉ cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo bằng thời hạn tạm giam là đảm bảo đúng quy định của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Tố N đã nhận lại tài sản bị mất, nay không yêu cầu bồi thường. Chị Huỳnh Thị T yêu cầu bồi thường số tiền 4.500.000 đồng, gia đình Thạch Đ đã bồi thường xong, chị N và chị T không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 02 cái giỏ xách loại dây gân có quai màu xanh nâu; 01 cây kiếm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 50cm; 01 cây cần câu bằng nhựa dạng rút gồm 6 đoạn dài 245cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 nón bảo hiểm màu đen bị cáo không yêu cầu nhận lại và tài sản trên cũng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, biển số 94M1-5741, do chủ sở hữu không biết bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan Điều tra đã trả lại chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo Thạch Đ (tên gọi khác Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Thạch Đ (tên gọi khác: Đ) 06 (sáu) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 16/12/2017, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Thạch Đ, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có ghi hàng chữ: “02 (hai) cái giỏ xách loại dây gân có 04 quai màu xanh nâu, đã qua sử dụng”, có chữ ký xác nhận của Thạch Đ trên niêm phong, tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

+ 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có ghi hàng chữ: “ 01 (một) cây kiếm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 50cm, lưỡi kiếm bằng kim loại màu trắng dài 15cm, 01 đoạn cán bằng kim loại sơn màu xanh dài 15cm, cán cầm bằng nhựa được quấn bằng keo màu đen dài 10cm, trên thân lưỡi kiếm và cán kiếm có dập nổi số 600 và 24, đã qua sử dụng” có chữ ký xác nhận của Thạch Đ trên niêm phong, tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

+ 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có ghi hàng chữ: “01 (một) nón bảo hiểm loại nón kết màu đen, trên vành nón có dòng chữ Vespas bằng chữ thiêu màu vàng, đã qua sử dụng”, có chữ ký xác nhận của Thạch Đ trên niêm phong, tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Thạch Đ (tên gọi khác: Đ) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thị Mỹ Hằng

